

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOA LƯ  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 03/2021/HSST*

*Ngày 15/01/2021*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Xuân Tường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Đức Thọ.

2. Ông Bùi Thanh Xuyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Hưng - thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/TLST - HS ngày 16 tháng 12 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trịnh Ngọc L**, sinh năm: 1984; sinh tại: xã N, huyện H, tỉnh N; Nơi cư trú: xóm V, xã N, huyện H, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Ngọc Ph (đã chết) và bà Phạm Thị T; Có vợ tên là Lê Thị Thùy D và có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo L bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Họ và tên: **Dương Thị H**, sinh năm: 1982; sinh tại: xã Tr, huyện H, tỉnh N; Nơi cư trú: thôn Ch, xã Tr, huyện H, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Thành Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; Có chồng tên là Nguyễn Văn D và có 04 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, sinh năm: 1982; sinh tại: xã Tr, huyện H, tỉnh N; Nơi cư trú: thôn Ch, xã Tr, huyện H, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B và bà Vũ Thị H; Có vợ tên là Dương Thị H và có 04 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại quyết định số 198 ngày 11/9/2018 công an huyện Hoa Lư phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc, ngày 11/9/2018 bị cáo D đã chấp hành nộp phạt.

Bị cáo D bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Bùi Thanh Ng, sinh năm 1971.

Trú tại: Thôn Ch, xã Tr, huyện H, tỉnh N, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thế D, sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn Ch, xã Tr, huyện H, tỉnh N, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1971.

Trú tại: Thôn Ch, xã Tr, huyện H, tỉnh N, vắng mặt.

+ Anh Tạ Văn T, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn M, xã G, huyện G, tỉnh N, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1977.

Trú tại: Thôn Tr, xã Tr, huyện H, tỉnh N, vắng mặt.

+ Anh Vũ Đức H, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn Tr, xã Tr, huyện H, tỉnh N, vắng mặt.

+ Anh Trịnh Văn Th, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn V, xã Tr, huyện H, tỉnh N, vắng mặt.

+ Anh Trịnh Văn L, sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn V, xã Tr, huyện H, tỉnh N, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Bảo Tr, sinh năm 1997, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 17/8/2020, tại hồ câu cá Mai Anh thuộc thôn Chi Phong, xã Trường Yên. Nguyễn Văn D, sinh năm 1982 trú tại: thôn Ch, xã Tr, huyện H, tỉnh N, có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho Bùi Thanh Ng, sinh năm 1971 ở cùng thôn, khi D vừa ghi 02 số đề 16, 61 vào một tờ giấy và anh Ng đưa cho D 100.000đ, thì bị công an huyện Hoa Lư phối hợp với công an xã Trường Yên bắt quả tang. Thu giữ của D 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+ màu đen lắp sim số 0985264488; số tiền 1.650.000đ; 01 tờ giấy có ghi nhiều chữ số mực màu xanh và 01 bút bi mực nước màu xanh. Tiến hành kiểm tra điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+ màu đen lắp sim số 0985264488 xác định ngày 17/8/2020 Nguyễn Văn D sử dụng để nhận tin nhắn mua bán số lô, số đề của khách chơi sau đó ghi thêm các số tự mình chơi vào các tin nhắn đã nhận của khách rồi chuyển cho vợ là Dương Thị H cụ thể:

Bán cho Nguyễn Thế D, sinh năm 1980 ở thôn Ch, xã Tr 02 điểm lô Hà Nội x 23.000/1điểm lô = 460.000đ.

Bán cho người tên Đ ở tỉnh Sơn La là 3.510.000đ tiền số lô, số đề.

Bán cho Nguyễn Văn Th, sinh năm 1971 ở thôn Chi, xã Trường Y 100.000đ tiền số đề.

Chuyển cho vợ là Dương Thị H tổng là 5.310.000đ tiền số lô, số đề (gồm 190 điểm lô Hà Nội = 4.370.000đ và 940.000đ tiền số đề). Trong đó D tự chơi là 1.240.000đ (gồm 20 điểm lô Hà Nội = 460.000đ và 780.000đ tiền số đề).

Tiến hành triệu tập Dương Thị H lên làm việc, quá trình điều tra xác định: Ngoài việc làm đại lý bán vé xổ số cho công ty xổ số tỉnh Ninh Bình, ngày 17/8/2020 Dương Thị H còn bán trái phép các số lô, số đề chuyển cho Trịnh Ngọc L, sinh năm 1984 ở xóm V, xã N, huyện H, tỉnh N để hưởng tiền công cụ thể như sau:

Dương Thị H sử dụng điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+ màu đỏ lắp sim số 0961121691 nhận bán các số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại với tổng số tiền 7.780.000đ cho những người sau:

- Tạ Văn T, sinh năm 1987, ở xã G, huyện G 70 điểm lô Hà Nội tổng số tiền 1.610.000đ.

- Vũ Đức H (Xuân), sinh năm 1984, ở thôn Tr, xã Tr, huyện H 960.000đ tiền số đề.

- Nguyễn Văn T, sinh năm 1977, ở thôn Tr, xã Tr, huyện H 150.000đ tiền số đề.

- Trịnh Văn Th, sinh năm 1983, ở thôn V, xã Tr, huyện H 20 điểm lô Hà Nội tổng số tiền 460.000đ.

- Lanh, ở thôn Tr, xã Tr, huyện H 100 điểm lô Hà Nội tổng số tiền 2.300.000đ.

- Trịnh Văn L, sinh năm 1973, ở thôn V, xã Tr, huyện H 100 điểm lô Hà Nội tổng số tiền 2.300.000đ.

- Nhận của Nguyễn Văn D tổng số tiền 5.310.000đ (gồm 190 điểm lô Hà Nội với tổng số tiền 4.370.000đ và 940.000đ tiền số đề).

Ngoài ra Dương Thị H còn bán trực tiếp cho người đi đường không biết tên tuổi, địa chỉ bằng hình thức nhận tiền và đưa cặp đề có chữ ký của H với số tiền 1.490.000đ (gồm 50 điểm lô Hà Nội tổng số tiền là 1.150.000đ và 340.000đ tiền số đề).

Các số lô, số đề H trực tiếp bán và nhận của Nguyễn Văn D. Dương Thị H sử dụng điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+ để đăng nhập Zalo “*Linh Trịnh*” của Trịnh Ngọc L, sinh năm 1984 trú tại: xóm V, xã N, huyện H để hưởng tiền công. Sau khi nhận được tin nhắn của H, Trịnh Ngọc L ghi các số lô, số đề ra giấy để theo dõi, toàn bộ nội dung tin nhắn trao đổi mua bán số lô, số đề ngày 17/8/2020 Trịnh Ngọc L và Dương Thị H đã xóa hết để tránh bị phát hiện. Trịnh Ngọc L và Dương Thị H thỏa thuận đối với số đề sẽ đối trừ 10% trên tổng số tiền bán số đề và 1000đ/ 1điểm lô.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng đã khai nhận hành vi mua bán số lô, số đề và hình thức chơi được quy ước như sau: Đối với số đề, người chơi mua hai chữ số bất kỳ từ 00 đến 99 và được so với 02 chữ số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số miền bắc mở thưởng trong ngày nếu trùng thì được trả thưởng gấp 80 lần số tiền bỏ ra mua; đối với số lô Hà Nội

mỗi điểm được tính là 23.000đ người chơi mua hai chữ số bất kỳ từ 00 đến 99 so với 02 chữ số cuối cùng của tất cả các giải kết quả xổ số miền bắc mở thưởng trong ngày nếu trùng thì được trả thưởng 01 điểm lô là 80.000đ.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSHL ngày 15/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố các bị cáo Trịnh Ngọc L, Dương Thị H và Nguyễn Văn D về tội: **“Đánh bạc”** theo khoản 1 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Phiên tòa hôm nay, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Trịnh Ngọc L, Dương Thị H và Nguyễn Văn D phạm tội : **“Đánh bạc”**.

- Áp dụng: khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt: Trịnh Ngọc L từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày UBND xã Ninh Mỹ, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo L cho UBND xã Ninh Mỹ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo L từ 5% đến 10% trong thời gian chấp hành án. Phạt bổ sung 10.000.000đ đến 12.000.000đ sung công quỹ Nhà Nước.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; các điểm i, n và s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 35 Bộ luật hình sự phạt tiền: Dương Thị H 25.000.000đ đến 30.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn D 25.000.000đ đến 30.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bút mực nước màu xanh thu của bị cáo D; 01 bút mực nước màu xanh thu của bị cáo H.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước các tài gồm:

\* 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng lắp các sim số 0946135355 thu giữ của bị cáo L.

\* 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samxung Galaxy J6+ màu đỏ lắp các sim số 0961121961 thu giữ của bị cáo H.

\* 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samxung Galaxy J6+ màu đen lắp các sim số 0985264488 và 100.000đ thu giữ của bị cáo D.

\* 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu ghi lắp các sim số 0972157548 thu giữ của Trịnh Văn L.

\* 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen lắp các sim số 0334445999 thu giữ của Nguyễn Văn T.

\* 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng lắp các sim số 0976394204 thu giữ của Tạ Văn Tân.

\* 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen lắp các sim số 0986764478 thu giữ của Trịnh Văn Th.

+ Truy thu **12.280.000đ** tiền mua số lô số đề trong đó bị cáo H phải nộp 3.060.000đ, bị cáo H đã nộp 1.000.000đ còn phải nộp 2.060.000đ; bị cáo D phải nộp 5.310.000đ; Tạ Văn T phải nộp 1.610.000đ và Trịnh Văn L phải nộp 2.300.000đ sung công quỹ Nhà nước.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng qui định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người có quyền lợi liên quan đến vụ án, không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Dương Thị H khai nhận có làm đại lý bán vé xổ số cho công ty xổ số tỉnh Ninh Bình, ngoài ra bị cáo còn bán số lô, số đề trái phép trực tiếp cho những người đi đường và qua tin nhắn điện thoại, sau đó tổng hợp lại chuyển cho bị cáo Trịnh Ngọc L để hưởng 10% trên tổng số tiền bán số đề, đối với số lô là 1.000đ/1 điểm lô Hà Nội. Trong ngày 17/8/2020 bị cáo H đã bán số lô, số đề trái phép qua tin nhắn cho, Nguyễn Văn T, Tạ Văn T, Vũ Đức H, Trịnh Văn Th với tổng số tiền 3.180.000đ. T, Th và H đã thanh toán, còn Tạ Văn T chưa thanh toán tiền cho bị cáo H, bị cáo H còn bán số lô, số đề trực tiếp cho những người đi đường với tổng số tiền 1.490.000đ và nhận qua tin nhắn số lô, số đề của bị cáo D chồng bị cáo H bán với tổng số tiền 5.310.000đ, tổng hợp lại chuyển qua tin nhắn cho bị cáo L tổng số tiền 9.980.000đ. Ngoài ra bị cáo H còn bán số lô, số đề qua tin nhắn cho một người tên Lan không rõ họ tên, địa chỉ là 2.300.000đ và Trịnh Văn L, sinh năm 1973, ở thôn V, xã Tr, huyện H 2.300.000đ, Lan và L chưa trả tiền. Bị cáo H, chưa kịp chuyển cho bị cáo Trịnh Ngọc L thì bị cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư phát hiện bắt giữ. Tại phiên tòa bị cáo D thừa nhận việc bán số lô, số đề trái phép trực tiếp cho anh Bùi Thanh Ng, sinh năm 1971 ở thôn Ch, xã Tr, huyện H, tỉnh N 100.000đ, thì bị công an huyện Hoa Lư bắt quả tang. Ngoài ra bị cáo D còn bán qua tin nhắn cho một người tên Đạo ở tỉnh Sơn La với số tiền 3.510.000đ; Nguyễn Thế D, ở thôn Ch, xã Tr, huyện H 460.000đ và Nguyễn Văn Th, ở thôn Ch, xã Tr, huyện H 100.000đ, anh Ng, anh D và anh Th đã tr tiền, còn người tên Đạo ở tỉnh Sơn La chưa trả tiền cho bị cáo D. Đồng thời bị cáo D cũng tự chơi số lô, số đề với số tiền 1.240.000đ, sau đó bị cáo D chuyển toàn bộ cho bị cáo H với tổng số tiền 5.310.000đ, để bị cáo H chuyển cho bị cáo L để hưởng phần trăm hoa hồng, như bị cáo H đã trình bày ở trên. Tại phiên Tòa bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bị cáo H đã trình bày, sau khi nhận tin nhắn số lô, số đề bị cáo H gửi, bị cáo L ghi ra tờ giấy đối chiếu kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày, để thanh toán tiền mua và tiền trúng thưởng với bị cáo H, còn tin nhắn bị cáo L và bị cáo H thống nhất xem xong xóa luôn tránh bị phát hiện. Bị cáo L thừa nhận trong ngày 17/8/2020 bị cáo H có chuyển số lô, số đề bán trái phép cho bị cáo L với tổng số tiền 9.980.000đ, hai bên chưa thanh toán cho nhau. Như vậy lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu

có trong hồ sơ, như biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Đánh bạc”**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố là đúng người đúng tội.

[3] Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án này:

- Bị cáo L vai trò đầu là người đứng ra tổng hợp các số lô, số đề bị cáo H chuyển đến và có trách nhiệm trả những số trúng thưởng cho bị cáo H, để bị cáo H trả cho người chơi, nếu người mua số lô, số đề không trúng thưởng, thì bị cáo L được hưởng số tiền người chơi đã bỏ ra mua, nên bị cáo L phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo H và bị cáo D.

- Bị cáo H với vai trò thứ hai là người trực tiếp bán số lô, số đề cho những người chơi và nhận số lô, số đề của bị cáo D (chồng bị cáo H) bán cho những người chơi. Sau đó tổng hợp chuyển cho bị cáo L để hưởng phần trăm hoa hồng, nên bị cáo H phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

- Còn đối với bị cáo D với vai trò thứ ba trong vụ án, là người trực tiếp bán số lô, số đề cho khách và cũng là người trực tiếp chơi số lô, số đề. Sau đó chuyển cho bị cáo H, để bị cáo H tổng hợp chuyển cho bị cáo L hưởng phần trăm hoa hồng, nên bị cáo D phải chịu mức hình phạt tương xứng hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo L và bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có vi phạm pháp luật gì, còn đối với bị cáo D có nhân thân xấu, ngày 11/9/2018 công an huyện Hoa Lư phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc, cùng ngày bị cáo D đã chấp hành nộp phạt. Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội, thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo H khi phạm tội bị cáo đang mang thai và tự nguyện nộp 1.000.000đ tiền bán số lô, số đề trái phép nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Tạ Văn T, Nguyễn Văn T, Trịnh Văn Th, Trịnh Văn L, Vũ Đức H, Nguyễn Thế D, Nguyễn Văn Th và Bùi Thanh Ng, đều là những người mua số lô, số đề của bị cáo D và bị cáo Hà ngày 17/8/2020 với số tiền dưới 5.000.000đ quá trình điều tra những người trên chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hoa Lư đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp quy định của pháp luật.

Ngoài ra trong vụ án này bị cáo D khai nhận từ ngày 10/8/2020 đến ngày 17/8/2020 có bán số lô, số đề cho Trần Văn Tr qua mạng Zalo, tuy nhiên anh Trần Văn Tr không thừa nhận hành vi mua số lô, số đề của bị cáo D, mà chỉ khai nhận trước đó

có sử dụng số điện thoại 0964669115 để đăng ký tài khoản Zalo “*tranvantru*” có kết bạn với bị cáo D. Từ tháng 02/2020 bị mất điện thoại không vớt lại sim và không sử dụng mạng Zalo “*tranvantru*” nữa nên không biết bị cáo D có bán số lô, số đề qua mạng Zalo. Cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư đã tách phần tài liệu liên quan để tiếp tục xác minh làm rõ là phù hợp qui định pháp luật, bị cáo D còn khai nhận ngày 17/8/2020 có bán số lô, số đề qua tin nhắn cho một người tên Đạo với số tiền 3.510.000đ, sau đó chuyển cho bị cáo H để bị cáo H chuyển cho bị cáo L hưởng phần trăm hoa hồng. Quá trình điều tra xác minh Đạo trước đây nhà ở xã N, thành phố N, nhưng đã bán nhà chuyển đi nơi khác, chính quyền địa phương không biết Đạo đi đâu và làm gì, nên không có cơ sở xác minh làm rõ. Vì vậy bị cáo D phải chịu trách nhiệm về hành vi chuyển số lô, số đề với số tiền 3.510.000đ cho bị cáo H.

Đối với người tên Lanh, bị cáo H khai nhận ngày 17/8/2020 có bán số lô, số đề qua tin nhắn với số tiền 2.300.000đ cho Lanh, nhà ở xã Tr, huyện H, tỉnh N có sử dụng số điện thoại 0867098075. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hoa Lư đã tiến hành xác minh trên địa bàn xã Tr không có đối tượng nào tên Lanh, xác minh số điện thoại 0867098075 chủ thuê bao là Đinh Quang L, sinh năm 1992 ở xóm 1, xã G, huyện Nh, tỉnh N. Tuy nhiên anh L khai nhận không đăng ký số điện thoại trên và cũng không quen biết bị cáo Dương Thị H và người tên Lanh ở xã Tr. Vì vậy không có căn cứ xác minh xử lý đối với người tên Lanh và anh Đinh Quang L.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo H và bị cáo L 02 bảng đề và thu giữ của bị cáo D 01 tờ giấy có ghi các chữ số, đây là tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, được chuyển theo vụ án là phù hợp qui định pháp luật.

- Đối với 01 bút mực nước màu xanh thu của bị cáo D; 01 bút mực nước màu xanh thu của bị cáo H, đây là công cụ phạm tội của các bị cáo không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 4.000.000đ và 01 túi sách giả màu đen thu giữ của bị cáo H, quá trình điều tra đã xác định của bà Nguyễn Thị B mẹ đẻ bị cáo H gửi, không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo H 4.000.000đ cùng túi sách màu đen là phù hợp pháp luật.

- Đối với số tiền 1.650.000đ (trong đó có 100.000đ bị cáo D bán số đề cho anh Ng) thu giữ của bị cáo D, quá trình điều tra đã xác định số tiền 1.550.000đ không liên quan đến việc mua, bán số lô, số đề, nên đã trả lại cho bị cáo D là phù hợp. Tịch thu 100.000đ thu giữ của bị cáo D do phạm tội mà có.

- Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng lắp các sim số 0946135355 thu giữ của bị cáo L; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samxung Galaxy J6+ màu đỏ lắp các sim số 0961121961 thu giữ của bị cáo H; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samxung Galaxy J6+ màu đen lắp các sim số 0985264488 thu giữ của bị cáo D; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu ghi lắp các sim số 0972157548 thu giữ của Trịnh Văn L; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen lắp các sim số 0334445999 thu giữ của Nguyễn Văn T; 01

chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng lắp các sim số 0976394204 thu giữ của Tạ Văn T; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen lắp các sim số 0986764478 thu giữ của Trịnh Văn Th. Đây là phương tiện các bị cáo cùng các đồng phạm sử dụng vào việc mua bán số lô, số đề trái phép, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Truy thu **12.280.000đ** tiền mua số lô số đề trong đó bị cáo H phải nộp 3.060.000đ, bị cáo H đã nộp 1.000.000đ còn phải nộp 2.060.000đ; bị cáo D phải nộp 5.310.000đ; Tạ Văn T phải nộp 1.610.000đ và Trịnh Văn L phải nộp 2.300.000đ (*ngày 12/01/2021 anh L đã nộp 2.300.000đ tại biên lai thu tiền số AA/2010/00348 của chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư*) sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: các bị cáo Trịnh Ngọc L, Dương Thị H và Nguyễn Văn D, phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

**Bởi các lẽ trên:**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố**: Các bị cáo Trịnh Ngọc L, Dương Thị H và Nguyễn Văn D phạm tội: **“Đánh bạc”**

- Áp dụng: khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trịnh Ngọc L 12 (*mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân xã Ninh Mỹ, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ, gia đình bị cáo L có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Ninh Mỹ giám sát giáo dục bị cáo L. Khấu trừ thu nhập 5% hàng tháng của bị cáo L trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung 10.000.000đ sung công quỹ Nhà Nước.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; các điểm i, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền: Dương Thị H 23.000.000đ (*hai mươi ba triệu đồng*) sung công quỹ nhà nước.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền: Nguyễn Văn D 23.000.000đ (*hai mươi ba triệu đồng*) sung công quỹ nhà nước.

## **2. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bút mực nước màu xanh thu của bị cáo D; 01 bút mực nước màu xanh thu của bị cáo H.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước các tài sản gồm:

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng lắp các sim số 0946135355 thu giữ của bị cáo L.

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+ màu đỏ lắp các sim số 0961121961 thu giữ của bị cáo H.

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+ màu đen lắp các sim số 0985264488 và 100.000đ thu giữ của bị cáo D.

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu ghi lắp các sim số 0972157548 thu giữ của Trịnh Văn L.

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen lắp các sim số 0334445999 thu giữ của Nguyễn Văn T.

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng lắp các sim số 0976394204 thu giữ của Tạ Văn T.

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen lắp các sim số 0986764478 thu giữ của Trịnh Văn Th. Như biên bản bàn giao vật chứng ngày 15/12/2020 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư và cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư.

- Truy thu **12.280.000đ** tiền mua số lô số đề trong đó bị cáo Hà phải nộp 3.060.000đ, bị cáo H đã nộp 1.000.000đ còn phải nộp 2.060.000đ; bị cáo Dũng phải nộp 5.310.000đ; Tạ Văn T phải nộp 1.610.000đ và Trịnh Văn L phải nộp 2.300.000đ (ngày 12/01/2021 anh L đã nộp 2.300.000đ tại biên lai thu tiền số AA/2010/00348 của chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư) sung công quỹ Nhà nước.

Tiếp tục quản lý số tiền 1.100.000đ (trong đó bị cáo H nộp 1.000.000đ, bị cáo D nộp 100.000đ) theo giấy ủy nhiệm chi, ngày 15/12/2020 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư và cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư. Để đảm bảo thi hành án.

### **3. Về án phí:**

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trịnh Ngọc L, Dương Thị H và Nguyễn Văn D Tài mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

***Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai***

***Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi***

*hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Toà án tỉnh;
- Công an huyện;
- THA huyện;
- VKS huyện;
- Bị cáo;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(đã ký)

**Đinh Xuân Tường**